

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 219 /2018/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quy định phân cấp nguồn thu ban hành kèm theo Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 và sửa đổi, bổ sung Điều 5 Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ban hành kèm theo Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHOÁ IX, NHIỆM KỲ 2016 - 2021, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 9463/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc xem xét ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy định phân cấp nguồn thu theo Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND và Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quy định phân cấp nguồn thu ban hành kèm theo Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Việc phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính về phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm e và điểm m, khoản 3 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm e, khoản 3 như sau:

“e) Lệ phí trước bạ nhà, đất từ các tổ chức, doanh nghiệp do Cục Thuế thành phố quản lý trực tiếp và cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp vắng lai ngoại tỉnh do Cục Thuế tính và phát hành thông báo thu;”

b) Sửa đổi, bổ sung điểm m, khoản 3 như sau:

“m) Lệ phí do các cơ quan nhà nước thành phố thực hiện thu, trừ lệ phí môn bài và lệ phí trước bạ đã được quy định riêng;”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm c và điểm g, khoản 4 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c, khoản 4 như sau:

“c) Lệ phí trước bạ nhà, đất (trừ lệ phí trước bạ nhà, đất phát sinh trên địa bàn các xã thuộc huyện Hòa Vang là khoản thu phân chia giữa ngân sách huyện và ngân sách các xã) do Chi cục Thuế quận, huyện quản lý trực tiếp; lệ phí trước bạ các tài sản khác (như ô tô, xe máy, tàu thuyền, ...) do Chi cục Thuế quận, huyện quản lý khoản thu (bao gồm từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do Chi cục Thuế quận, huyện quản lý trực tiếp và từ các tổ chức, cá nhân khác);”

b) Sửa đổi, bổ sung điểm g, khoản 4 như sau:

“g) Lệ phí do các cơ quan nhà nước quận, huyện thực hiện thu, trừ lệ phí môn bài và lệ phí trước bạ đã được quy định riêng;”

4. Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 1, 2, 4; điểm a; khoản 7 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 1, điểm a, khoản 7 như sau:

“- Thuế giá trị gia tăng của các cá nhân, hộ kinh doanh; tổ chức, doanh nghiệp do Chi cục Thuế quận, huyện quản lý trực tiếp và tổ chức, doanh nghiệp vắng lai ngoại tỉnh trừ các tổ chức, doanh nghiệp có chương trung ương và chương tỉnh, thành phố phân giao nhiệm vụ cho Chi cục Thuế quản lý thu;”

b) Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 2, điểm a, khoản 7 như sau:

“- Thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm cả thu nợ thuế lợi tức, thuế thu nhập doanh nghiệp của các cá nhân, hộ kinh doanh) của doanh nghiệp và các tổ chức khác do Chi cục Thuế quận, huyện quản lý trực tiếp (trừ thuế thu nhập doanh nghiệp từ chuyển nhượng bất động sản của tổ chức, doanh nghiệp do Cục Thuế quản lý trực tiếp và tổ chức, doanh nghiệp vắng lai ngoại tỉnh do Cục Thuế tính và phát hành thông báo thu);”

c) Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 4, điểm a, khoản 7 như sau:

“- Thuế thu nhập cá nhân do Chi cục Thuế quận, huyện quản lý trực

tiếp (trừ thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản của cá nhân với tổ chức, doanh nghiệp do Cục Thuế thành phố quản lý trực tiếp và tổ chức, doanh nghiệp vắng lai ngoại tỉnh do Cục Thuế tỉnh và phát hành thông báo thu).”

5. Thời điểm áp dụng: từ năm ngân sách 2017 (giai đoạn ngân sách 2017 - 2020). Trừ nội dung phân cấp nguồn thu thuế thu nhập doanh nghiệp từ chuyển nhượng bất động sản của tổ chức, doanh nghiệp: áp dụng từ năm ngân sách 2019.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách ban hành kèm theo Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 1 như sau:

“Định mức phân bổ được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 5 không bao gồm:

- Chi lương, phụ cấp và các khoản có tính chất tiền lương;
- Chi mua sắm, sửa chữa lớn tài sản theo tiêu chuẩn định mức quy định và theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trên cơ sở khả năng cân đối của ngân sách nhà nước hằng năm;
- Các khoản chi hoạt động đặc thù phát sinh không thường xuyên khác được cơ quan có thẩm quyền quyết định giao nhiệm vụ chủ trì và chi hoạt động của các hội đồng, ban chỉ đạo thực hiện theo quy định của trung ương và địa phương;
- Chi phí tiền điện, nước, vệ sinh, môi trường đối với các cơ quan, đơn vị có trụ sở trong Tòa nhà Trung tâm hành chính thành phố và chi phí vận hành Trung tâm hành chính thành phố Đà Nẵng.”

2. Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 6, khoản 2 như sau:

“- Định mức phân bổ kinh phí theo định biên đơn vị sự nghiệp: 36 triệu đồng/định biên/năm (định mức phân bổ này không bao gồm chi phí tiền điện nước, vệ sinh, môi trường của các đơn vị có trụ sở trong Tòa nhà Trung tâm hành chính thành phố và chi phí vận hành Trung tâm hành chính thành phố Đà Nẵng).”

3. Thời điểm áp dụng: từ năm ngân sách 2017 (giai đoạn ngân sách 2017 - 2020).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật. Ủy ban nhân dân thành phố theo thẩm

quyền chỉ đạo cơ quan Thuế phân giao việc quản lý các nguồn thu cho phù hợp với phân cấp nguồn thu theo quy định của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước;
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL thuộc Bộ Tư pháp;
- BTV Thành ủy, cơ quan tham mưu, giúp việc TU;
- Đại biểu HĐND TP, Đoàn ĐBQH thành phố;
- UBND, UBMTTQ thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND thành phố;
- Các Sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Quận ủy, huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các quận, huyện, HĐND, UBND các phường, xã;
- Báo ĐN, Báo CAĐN, Đài PTTH ĐN, Cổng TTĐT TP, Trung tâm TTVN (VTV8);
- Lưu: VT, TH.



Nguyễn Nho Trung